

# SỬ DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG DẠY HỌC *KỂ CHUYỆN* LỚP 3

LÊ THỊ LAN ANH\* - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG\*\*

Ngày nhận bài: 29/08/2016; ngày sửa chữa: 30/08/2016; ngày duyệt đăng: 04/09/2016.

**Abstract:** *Story-telling is an interesting and attractive subject at primary schools which helps children see the lives of the characters, the adventures as well as the surprises and the amazing details through stories and provide children with knowledge and living experience. By telling stories, children can practice their expression and language using skills which are quite hard for young children because of poor vocabularies. In this article, author mentions mind-map application to teach Story-telling Grade 3 in primary school with aim to practice the expression and language using skills for children.*

**Keywords:** *Mind map, story-telling skills.*

**K**ể chuyện là một phân môn hấp dẫn, lí thú đối với học sinh (HS) tiểu học (TH). Kể chuyện đã đưa các em vào một thế giới khác; từ đó, khơi gợi ở các em lòng yêu cái đẹp trong thiên nhiên, yêu cuộc sống, nâng cao tâm hồn trong sáng và hướng tới những ước mơ cao đẹp. Tuy nhiên, những câu chuyện trong phân môn này thường dài và có nhiều tình tiết làm cho trẻ gặp khó khăn khi phải xâu chuỗi những tình tiết với nhau, khó nhớ nội dung câu chuyện.

Một trong những phương pháp mới có nhiều ưu điểm, vận dụng tốt vào trong quá trình dạy học hiện nay đó chính là phương pháp sơ đồ tư duy (SĐTD). SĐTD là một trong những công cụ dạy học hiện đại, giúp HS hệ thống hóa kiến thức, tăng cường khả năng ghi nhớ, tư duy, phân tích và giải quyết vấn đề. Bài viết này sẽ hướng dẫn việc sử dụng SĐTD trong dạy học một số dạng bài trong phân môn *Kể chuyện 3* nhằm giúp các em biết cách khái quát, sắp xếp ý và diễn đạt bài kể; đồng thời phát triển tư duy sáng tạo, trau dồi hứng thú đọc và kể chuyện cho các em.

**1. Khái niệm SĐTD:** *"SĐTD (Mind map), còn gọi là bản đồ tư duy hay lược đồ tư duy... là một hình thức ghi chép theo mạch tư duy của mỗi người nhằm tìm tòi, đào sâu, mở rộng một ý tưởng, hệ thống hóa một chủ đề hay một kiến thức bằng cách kết hợp sử dụng đồng thời đường nét, màu sắc, hình ảnh, chữ viết với sự tư duy tích cực"*[1; tr 5]. Kỹ thuật tạo ra loại sơ đồ này được phát triển bởi Tony Buzan vào những năm 1960, đến nay nó đã và đang được sử dụng ở rất nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

## 2. Mục tiêu chương trình dạy học *Kể chuyện* ở TH

Mục tiêu chương trình dạy học *Kể chuyện* được xác định như sau: - Phát triển kĩ năng nói và nghe cho HS; - Củng cố, mở rộng và tích cực hóa vốn từ ngữ, phát triển tư duy hình tượng và tư duy logic, nâng cao sự cảm nhận về hiện thực đời sống qua nội dung truyện; - Bồi dưỡng tình cảm, nhân cách tốt đẹp, trau dồi hứng thú đọc chuyện, đem lại niềm vui tuổi thơ trong hoạt động học tập môn *Tiếng Việt*.

## 3. Đặc điểm tâm sinh lí HSTH

Ở lứa tuổi TH, tri giác của các em còn mang tính đại thể, toàn bộ, ít đi sâu vào chi tiết, thường gắn với hành động và hoạt động thực tiễn (trẻ phải cầm, nắm, sờ mó thì tri giác sẽ tốt hơn). Tư duy của trẻ mới đến trường là tư duy cụ thể, mang tính hình thức, dựa vào đặc điểm bên ngoài; nhờ hoạt động học tập, tư duy dần mang những nét khái quát, trí tưởng tượng của các em còn tản mạn, ít có tổ chức, hình ảnh tưởng tượng đơn giản, hay thay đổi; tưởng tượng tái tạo đang dần từng bước hoàn thiện. Chú ý không chủ định vẫn phát triển, chú ý có chủ định còn yếu và thiếu bền vững ở các em. Sự phát triển chú ý gắn liền với sự phát triển của hoạt động học tập; trí nhớ trực quan hình tượng phát triển hơn trí nhớ từ ngữ logic; ghi nhớ gắn với mục đích giúp trẻ nhớ nhanh hơn, lâu hơn và chính xác hơn.

\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

\*\* Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt - Hạ Long, Quảng Ninh

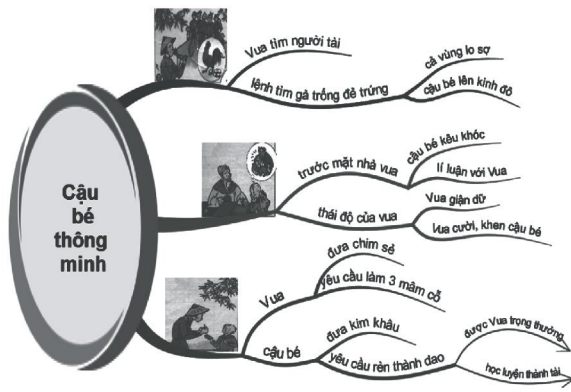
Nét tính cách của HSTH mới được hình thành nên chưa ổn định, còn mang tính bột phát và ý chí còn thấp. Việc hiểu tâm lí HS giữ vai trò quan trọng trong quá trình dạy học, vì vậy, giáo viên (GV) phải dựa vào những đặc điểm tâm lí đối tượng để lựa chọn, xây dựng những phương pháp, phương tiện và hình thức dạy học phù hợp.

#### 4. Dạy học phân môn *Kể chuyện 3* bằng SĐTD trong một số dạng bài

**4.1. Sử dụng SĐTD trong dạy học dạng bài: *Kể chuyện theo tranh minh họa.*** Đây là dạng bài tập dựa vào “điểm tựa” để kể có kèm tranh vẽ, với hai yêu cầu cơ bản là dựa vào tranh để kể lại một đoạn truyện và dựa vào tranh để kể lại toàn bộ câu chuyện.

Với dạng bài này, để HS có thể kể lại câu chuyện một cách dễ dàng, GV có thể cho HS vẽ SĐTD tóm tắt lại nội dung câu chuyện theo tranh. Trước hết, GV nên cho HS quan sát lại tranh sau khi đã nêu yêu cầu của đề bài; sau đó, cho các em thảo luận nhóm và nêu tóm tắt lại nội dung từng bức tranh. Mỗi bức tranh là một nội dung của câu chuyện. Sau khi HS đã nêu được nội dung các bức tranh, GV hướng dẫn HS lập SĐTD theo nhóm với từ khóa chính là tên câu chuyện. Các hoạt động có thể tổ chức như sau:

- *Hoạt động 1:* Lập SĐTD dựa vào nội dung các bức tranh. Ví dụ, SĐTD tóm tắt truyện “*Cậu bé thông minh*” [2; tr 5] (xem hình 1):



Hình 1. SĐTD tóm tắt truyện “*Cậu bé thông minh*”

- *Hoạt động 2:* Thi kể chuyện dựa vào SĐTD đã vẽ.

- *Hoạt động 3:* Nhận xét, thảo luận, chỉnh sửa để hoàn thiện SĐTD.

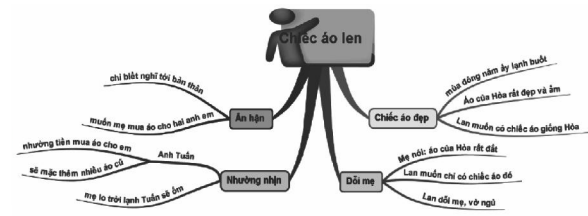
Trong hoạt động này, GV là người cố vấn, giúp HS hoàn chỉnh SĐTD. Từ câu chuyện, GV có thể đưa thêm câu hỏi để HS rút ra được ý nghĩa hay bài học từ câu chuyện vừa kể.

**4.2. Sử dụng SĐTD trong dạy học dạng bài: *Kể chuyện theo gợi ý trong sách giáo khoa.*** Kể

chuyện theo gợi ý trong sách giáo khoa là dạng bài HS kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện dựa vào các gợi ý có sẵn trong sách giáo khoa. Để tránh tình trạng HS nhớ máy móc văn bản câu chuyện vừa học, lại thực hiện được yêu cầu kể chuyện sáng tạo đối với các em, ở dạng bài này, GV sẽ cho HS trả lời lần lượt các câu hỏi gợi ý trong sách giáo khoa, sau đó ghi tóm tắt các câu trả lời ra giấy và hệ thống lại thành một SĐTD tóm tắt nội dung câu chuyện. Sau khi HS đã ghi các câu trả lời ra giấy, GV hướng dẫn vẽ và kể chuyện bằng SĐTD theo các câu trả lời trên.

Ví dụ, GV có thể tổ chức các hoạt động hướng dẫn HS lập SĐTD câu chuyện “*Chiếc áo len*” [2; tr 21] như sau:

- *Hoạt động 1:* Lập SĐTD tóm tắt câu chuyện “*Chiếc áo len*” (xem hình 2).



Hình 2. SĐTD tóm tắt truyện “*Chiếc áo len*”

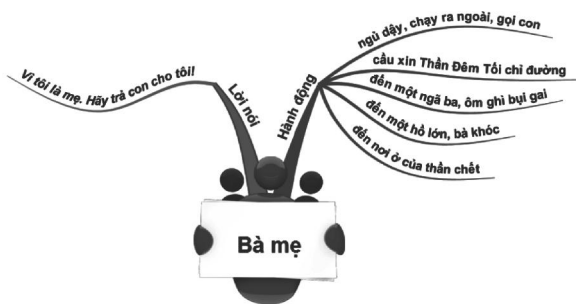
- *Hoạt động 2:* Sau khi HS vẽ xong SĐTD, GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày SĐTD của nhóm mình để kể lại câu chuyện bằng lời của Lan.

- *Hoạt động 3:* HS thảo luận, góp ý để hoàn thiện SĐTD.

Như vậy, việc lập SĐTD để kể lại câu chuyện theo gợi ý trong sách giáo khoa giúp HS biết cách khái quát và nhớ được nội dung câu chuyện dễ dàng, phát huy được khả năng sáng tạo khi nhập vào vai nhân vật mà không cần phải nhớ máy móc các chi tiết trong văn bản truyện.

**4.3. Sử dụng SĐTD trong dạy học dạng bài: *Phân vai dựng lại câu chuyện.*** Phân vai dựng lại câu chuyện là dạng bài tập phân cho mỗi HS vai một nhân vật trong truyện và kể lại câu chuyện theo lời kể của vai đó, nhân vật đó. Đối với dạng bài này, GV nên đưa ra gợi ý hướng dẫn HS lập SĐTD theo các ý chính: bối cảnh, diễn biến, kết quả...; khuyến khích các em vẽ thêm các nhánh sáng tạo, như: thêm các tình tiết, diễn biến, kết quả câu chuyện để câu chuyện trở nên hấp dẫn hơn. Còn đối với một số truyện dài, có nhiều nhân vật lịch sử hoặc có tình tiết khó nhớ, để cho việc nhập vai và nhớ vai của các em tốt hơn, GV có thể hướng dẫn HS lập SĐTD theo các phân vai.

Ví dụ, lập SĐTD theo phân vai bà mẹ trong câu chuyện “*Người mẹ*” [2; tr 30], xem hình 3.

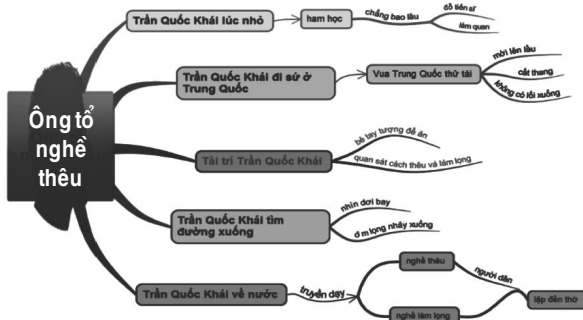


Hình 3. SĐTD phân vai người mẹ

Dựa vào sơ đồ trên, HS có thể dễ dàng thấy được các hành động và lời nói mà bà mẹ thể hiện trong câu chuyện, qua đó sẽ dễ nhớ “vai” của mình hơn.

**4.4. Sử dụng SĐTD trong dạy học dạng bài: tự đặt tên cho từng đoạn truyện rồi kể lại.** Đối với dạng bài này, HS phải dựa vào nội dung của từng đoạn truyện và đặt tên cho phù hợp với nội dung đoạn truyện đó; sau đó, kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện. Để HS có thể đặt tên cho từng đoạn truyện, GV cần đưa ra các câu hỏi gợi ý cho HS nhớ lại nội dung của đoạn truyện đó. Khi đã nhớ và hiểu được nội dung, dựa vào cách hiểu của từng HS mà các em đặt tên các đoạn cho phù hợp. Sau đó, GV có thể hướng dẫn HS vẽ SĐTD tóm tắt nội dung truyện. Các nhánh chính của câu chuyện chính là tên các đoạn truyện mà các em vừa đặt tên, các nhánh phụ bên trong mỗi nhánh chính chính là nội dung của đoạn truyện đó.

Ví dụ, HS có thể đặt tên cho các đoạn truyện và vẽ SĐTD tóm tắt truyện “Ông tổ nghề thêu” [2; tr 24], như sau (xem hình 4):



Hình 4. SĐTD truyện “Ông tổ nghề thêu”

Việc lập SĐTD trong dạy học dạng bài này vừa giúp HS nhớ chi tiết được nội dung từng đoạn truyện, vừa biết cách khái quát câu chuyện một cách dễ dàng mà không cần phải nhớ một cách máy móc các chi tiết trong văn bản truyện.

#### 5. Hiệu quả của việc sử dụng SĐTD trong dạy học phân môn Kể chuyện ở lớp 3

Trong dạy học nói chung và dạy học phân môn Kể chuyện ở lớp 3 nói riêng, việc sử dụng SĐTD

mang lại nhiều hiệu quả thiết thực đối với GV và HS. Khi được tự thiết kế SĐTD, tự ghi chép nội dung bài học bằng SĐTD là lúc HS được sáng tạo, phát triển các ý tưởng của bản thân, phát huy khả năng hội họa, thể hiện cá tính, sở thích của mình về màu sắc, hình ảnh... theo cách hiểu, cách tư duy của mình dưới sự hướng dẫn của GV.

Ngoài ra, SĐTD còn giúp HS biết cách ghi chép có hiệu quả, tạo thói quen tự ghi chép, tổng kết một vấn đề, chủ đề đã học theo cách hiểu của mình. Với các thao tác làm việc (tư duy, phân tích, tổng hợp...) trên SĐTD, HS hiểu bài sâu, thuộc bài nhanh hơn, kĩ hơn; qua đó, HS cũng nắm chắc nội dung bài học hơn. Đây chính là yếu tố giúp các em tự tin, mạnh dạn trình bày nội dung kiến thức, ý tưởng của mình trước đám đông, giúp kĩ năng nói được nâng lên rõ rệt. Đồng thời, đây cũng là yếu tố quan trọng để HS rút ra bài học từ các kiến thức đã học hay vận dụng kiến thức đó vào thực hành.

\* \* \*

Trong dạy học, việc sử dụng SĐTD đem lại hiệu quả cao cho cả GV và HS về việc tiếp thu kiến thức, tăng cường sự hoạt động của tư duy, góp phần đổi mới phương pháp dạy học. Trong các giờ học có sự hỗ trợ của SĐTD, HS chủ động hơn, hiểu bài nhanh, nhớ bài lâu hơn, biết vận dụng kiến thức linh hoạt, hình thành năng lực tư duy logic. Qua những nghiên cứu ban đầu về sử dụng SĐTD trong dạy học phân môn Kể chuyện ở lớp 3 có thể khẳng định phương pháp này giúp góp phần đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực học tập cho HS và nâng cao chất lượng giờ học. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Tony Buzan (2008). *Lập bản đồ tư duy*. NXB Lao động - Xã hội.
- [2] Nguyễn Minh Thuyết - Hoàng Hòa Bình - Trần Mạnh Hưởng - Lê Thị Tuyết Mai - Trịnh Mạnh (2014). *Tiếng Việt 3 (tập 1)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Hoàng Hòa Bình (1999). *Dạy văn cho học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [4] Trần Đình Châu - Nguyễn Thị Thu Thủy (2011). *Dạy tốt - học tốt ở tiểu học bằng sơ đồ tư duy*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Phó Đức Hòa - Đặng Vũ Hoạt (2004). *Giáo trình giáo dục tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Chu Huy (2000). *Dạy kể chuyện ở trường tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [7] Hoàng Đức Huy (2009). *Bản đồ tư duy - Đổi mới dạy học*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [8] Lê Phương Nga - Đặng Kim Nga (2007). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*. NXB Giáo dục.